

Số: 212/2022/QĐST - HNGĐ

Đống Đa, ngày 21 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/03/2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị T.T.T.T**, sinh năm: 1992; HKTT: Số 27/ 99 Cầu Đất, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- **Anh T.X.Đ**, sinh năm: 1988; HKTT: P8 – E7 Phụ Kim Liên, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị T.T.T.T và anh T.X.Đ chung sống với nhau từ năm 2019. Đến tháng 9 năm 2021, anh chị mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ngày 29/9/2021. Việc chung sống và kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không được khắc phục, cuộc sống chung không hạnh phúc.

Chị T và anh Đ khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- Con chung: Chị T và anh Đ có 01 con chung là: T.G.B.A (nữ), sinh ngày 03/01/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu B.A; anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị T và anh Đ xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- Nợ chung: Chị T và anh Đ xác nhận không vay nợ chung và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết.

- Lệ phí: Chị T và anh Đ thống nhất để chị T chịu cả 300.000 đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo Đ xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T.T.T.T và anh T.X.Đ;

- **Về con chung:** Xác nhận chị T và anh Đ có 01 con chung là: T.G.B.A (nữ), sinh ngày 03/01/2019. Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu B.A; anh Đ không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Đ cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị T và anh Đ không có nên không xét.

- **Về nợ:** Chị T và anh Đ không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị T và anh Đ để chị T chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069818 ngày 07/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường Phương Mai, q.Đống Đa, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Tú**